

Số: 4439 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 28 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện được thay thế
trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tại Tờ trình số 2267/TTr-SGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện được thay thế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định theo Quyết định số 361/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định đã công bố tại Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- TT Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K9.

Phan Cao Thắng



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng



Phụ lục 1

LIÊN MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH ĐỊNH

Ban hành theo Quyết định số 4439 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 361/QĐ-BGDĐT ngày 01/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo								
1	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ba tuổi và bốn tuổi Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi	Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học: Lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 2 chi trả đủ 5 tháng vào tháng 2 hoặc tháng 3 hàng năm.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	Không	Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non	-



Phụ lục 2

PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC** *(Ban hành theo Quyết định số 4439/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
Thủ tục hành chính đã công bố theo Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bị bãi bỏ			
1	BDI-283066	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ba tuổi và bốn tuổi	Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non
2	BDI-283067	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi	Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non